

# Quan hệ vợ chồng trong gia đình theo quan niệm của kinh Qur'an

VŨ VĂN CHUNG\*

Hồi giáo là một tôn giáo lớn trên thế giới sau Kitô giáo. Nếu nói Phật giáo là đạo của phương Đông, Kitô giáo là đạo của phương Tây thì cũng có thể coi Hồi giáo là đạo của cả một vùng rộng lớn nằm giữa hai miền trên. Hồi giáo ra đời trên bán đảo Ả Rập, trong quá trình truyền đạo và phát triển đã lan rộng trên phạm vi toàn thế giới, đến Đông Nam Á và Việt Nam.

Kinh Qur'an, là kinh thánh của cộng đồng Hồi giáo. Nó hàm chứa những mạc khải bằng tiếng Ả Rập mà chính Thiên Chúa, hay Allah qua thiên thần Gabriel xuống cho sứ giả của Ngài là Mohammed từ năm 610 cho đến khi ông mất vào năm 632, thời kỳ cộng đoàn Hồi giáo đầu tiên được thành hình.

Nếu xét về mặt ngữ nghĩa, khi từ "Qur'an" được sử dụng trong các bản văn, thì nó có nghĩa là "đọc" hay là "suy ngẫm lại" những điều mà Thượng Đế đã khắc trong trong tim của Mohammed, truyền lệnh cho Ông hãy đọc và rao truyền nó, cho muôn dân. Chính vì thế, theo nguyên bản, thì Kinh Qur'an chính là một bản "kinh thánh" đọc bằng miệng và cho đến ngày nay chúng ta vẫn thường nghe kinh ấy được trình bày dưới dạng ca ngâm có nhịp điệu.

Một khoảng thời gian ngắn sau cái chết của Mohammed, những người Hồi giáo tiên khởi đã thu thập các bản văn về những lời mạc khải được trích ra từ trí nhớ của những người bạn đồng hành với vị sứ giả Mohammed và từ một số bản viết tay của họ, để rồi, họ gom góp và hệ thống hóa nó lại thành kinh thánh, như là những ấn bản chuẩn mà chúng ta có được ngày nay. Kinh Qur'an gồm có các đoạn thơ, được mô tả như là "những dấu chỉ" phi thường từ Thượng Đế, và được sắp xếp thành 114 chương (gọi là Surah), chia thành các tiết (gọi là Ayah).

Xét về mặt nhận thức, người Hồi giáo nghĩ về Kinh Qur'an cũng giống như một thông điệp được trình bày bằng tiếng Ả Rập mà Thiên Chúa trước kia đã truyền phán tại Torah, qua trung gian của Mosê, giống hệt như Phúc Âm là qua chính Chúa Giêsu.

Với người Hồi giáo, kinh Koran là kinh Thánh thiêng liêng của họ, và cùng với Hadith (sách Tiên tri), chúng là nguồn gốc để đề ra các giáo luật và luật tục Hồi giáo.

Cũng giống Kinh sách của các tôn giáo khác, Kinh Qur'an cũng đề cập đến rất nhiều vấn đề về thế giới, con người Tuy nhiên, trong Kinh Qur'an vấn đề gia đình

\* Vũ Văn Chung, GV. Khoa Triết học, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Hà Nội

và đàn bà trong hai chương III và IV được bàn đến một cách rất chi tiết, đặc biệt là “mối quan hệ vợ - chồng trong gia đình”. Đây là điểm riêng có và đặc sắc của kinh Qur'an mà không có trong kinh sách của bất kỳ một tôn giáo nào khác.

Gia đình là một tổ hợp nguyên thủy và thiết yếu của xã hội Hồi giáo. Một cuộc hôn nhân mục đích sinh sản nhiều dường như đã thành nghĩa vụ tôn giáo đối với tín đồ Hồi giáo. Allah đã phán trong thiên-kinh Quran với ý nghĩa: “Và trong các dấu hiệu của Ngài có điều này: Ngài đã tạo từ bản thân của các người những người vợ cho các người để các người sống an lành với họ và Ngài đã đặt giữa các người tình thương và lòng bao dung. Quả thật, nơi sự việc đó là những dấu hiệu cho một số người biết ngẫm nghĩ”(Sûrah 30.Ar-Rûm;21)<sup>(1)</sup>.

Tình trạng độc thân, nếu kéo dài, bị xem như có tính cách bất thường, không thể chấp nhận được. Do đó, khi chọn cử những vị I mâm, tức người đứng ra điều khiển những buổi cầu nguyện (Sgo - lah) tập thể tại các Thánh Đường, người ta thường bầu những người đã có gia đình vì cho rằng chỉ những người này mới được chín chắn hơn, và tinh thần ít bị giao động hơn.

Trong quan niệm của Hồi giáo, không phải cá nhân, mà là gia đình, hợp thành chủ thể chính yếu của Giáo luật. Gia đình người Hồi giáo (hay còn gọi là gia đình Muslim) là một hiệp hội tự nhiên và khi nói tới, người ta thường liên tưởng đến những “Harem” với nhiều người đàn bà những hầu thiếp. Khi người cha mất đi, một “Harem” khác được thành lập, không liên hệ đến “Ha rem” vừa tan rã. Do đó mỗi cá nhân đều mang tên, theo sau là

tên của người cha. Ví dụ: đứa trẻ tên chính là Ahmed có thêm chữ Ibn Muhammed, có nghĩa là con của Muhammad. Qua cách đặt tên này ta thấy sự đảm bảo một sự đồng nhất có tính cách cá nhân, tương ứng với thời gian tồn tại của nhóm gia đình Muslim.

Gia đình Muslim thành lập do liên hệ thân tộc bên người đàn ông tức bên nội, nhưng trên thực tế của cuộc sống, phụ quyền, trong một giới hạn nào đó, bị chia sẻ và người vợ trên nguyên tắc, cũng được có một sản nghiệp quyền riêng, không sáp nhập vào của chồng.

Kinh Qur'an cho phép người đàn ông có thể lấy tối đa 4 vợ chính và số không giới hạn những nàng hầu hay những nô lệ khác phái: “Nếu các người sợ không thể đối xử công bằng với các con (gái) mồ côi, hãy cưới những người đàn bà khác mà các người vừa ý hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn”. (Sûrah 4. An-Nisâ';3)<sup>(2)</sup>.

Sự thực chế độ đa thê đã là một tập tục có trước đạo Islam ra đời. Có lẽ lúc đầu đây cũng là một biện pháp nhằm đối phó với một tình trạng xã hội hỗn độn của các bộ lạc hay xung đột nhau. Sau mỗi trận chiến như vậy, có nhiều đàn ông phải bỏ mạng ngoài sa mạc và kéo theo là những đàn bà mất chồng, không nơi nương tựa. Vì vậy mà sự kết tụ phụ nữ vào trong một “Ha rem” lần hồi biến thành một thứ thời trang và người ta đi đến chỗ đo lường mức độ giàu sang của một người bằng số vợ người đó cưới được. Do đó, có nhiều người, gộp chung số vợ lại thì thấy từ khi mới sinh cho đến lúc chết, tính ra cứ một tháng là cưới một cô vợ, danh vị đặt cơ sở trên số vợ cưới được không phải chỉ là danh vị thuần túy, nó còn tượng trưng cho số tài sản hiện

có và nhất là một thứ quyền lực mà người ta đạt được trong xã hội.

Giáo luật Hồi giáo, trước tình trạng đó, đã ấn định số vợ tối đa là bốn người; và số bốn đó được giải thích là một biện pháp hạn chế hơn là khích lệ người ta cưới nhiều vợ. Bởi trong Qur'an đã viết "Và nếu các người sợ không thể đối xử công bằng với các con (gái) mồ côi, hãy cưới những người đàn bà (khác) mà các người vừa ý hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn. Nhưng nếu các người sợ không thể (ăn ở) công bằng với họ (vợ) thì hãy cưới một bà thôi hoặc người (phụ nữ) nào ở dưới tay (kiểm soát) của các người. Điều đó thích hợp cho các người hơn để may ra (vì thế) các người tránh được bất công" (Sūrah 4. An-Nisā';3)<sup>(3)</sup>.

Trong gia đình Muslim, ý chí cá nhân chịu khuất phục trước ý chí của người chủ gia đình. Người đàn ông chủ gia đình có quyền tuyệt đối với vợ và con cái, dù con cái đã đến tuổi trưởng thành cũng vậy.

Hình thức gia trưởng vẫn được kinh Qur'an duy trì theo truyền thống văn hóa Ả Rập, nhưng cũng đưa ra nhiều đòi hỏi luân lý để đảm bảo một sự hài hòa nhất định trong cuộc sống gia đình. Bởi yếu tố đặc thù mà Thượng Đế đã tạo ra giữa người nam và người nữ, nên Ngài cũng trao cho "đàn ông (có trách nhiệm) trội hơn đàn bà một bậc; bởi vì Allah Toàn Năng, Rất Mực Sáng Suốt (khi qui định quyền hạn giữa nam và nữ)"(Sūrah 2. Al-Baarah:228)<sup>(4)</sup>.

Như vậy, trong gia đình, "Người đàn ông là trụ cột (của gia đình) trên đàn bà vì Allah ban cho người này sức lực hơn người kia và bởi vì họ chỉ dùng tài sản của họ vào việc cấp dưỡng gia đình"(Sūrah 4.An-Nisā';34)<sup>(5)</sup>. Người đàn ông có trách nhiệm

lo phần kinh tế nuôi sống gia đình còn người đàn bà phụ trách việc nội trợ. Vị trí của người đàn ông trên đàn bà không phải bởi phẩm giá của họ cao hơn, mà bởi nét đặc thù Allah tạo ra nơi họ.

Tuy nhiên, theo kinh Qur'an, cuộc sống gia đình Muslim luôn đặt trên căn bản tình thương và nghĩa vụ phụ trợ "Ngài đã tạo từ bản thân của các người những người vợ cho các người để các người sống an lành với họ và Ngài đã đặt giữa các người tình yêu thương và lòng bao dung. Quả thật, nơi sự việc đó là những dấu hiệu cho một số người biết ngẫm nghĩ." (Sūrah:30,21)<sup>(6)</sup>. Vì vậy, trong cuộc sống vợ chồng theo giáo luật Hồi giáo người đàn ông có những nghĩa vụ sau:

*Nghĩa vụ đồng cư:* Người chồng bắt buộc phải sống chung với vợ. Khi đã đưa vợ đến ngụ tại cơ sở hôn nhân, người chồng không được phép bỏ người vợ cô độc mà đi xa lâu ngày.

Nếu người chồng vắng mặt luôn, người vợ có quyền khiếu nại và có thể cho đó là nguyên cơ chính đáng để xin ly dị, dù rằng trong thời gian vắng mặt này, người chồng hoặc gia đình chồng vẫn chu cấp đầy đủ, vì nghĩa vụ cấp dưỡng không thể thay thế nghĩa vụ đồng cư được. Trong cuộc đồng cư, người đàn ông phải làm "phận sự người chồng" của mình. Nếu khiếm khuyết điều này, do lỗi của người chồng, như bị bất lực chẳng hạn, người vợ có thể xin tiêu hôn, trong trường hợp không được biết sự bất lực này khi cưới nhau. Tuy nhiên, nếu sự bất lực do tai nạn hoặc xem có thể sẽ chữa khỏi, thì người chồng được ban cho thời hạn một năm. Qua một năm đó, nếu người vợ xét thấy vẫn còn trinh, sự bất lực của người

chồng bị xem là nguyên nhân chính đáng để tiêu hôn.

Trong trường hợp lúc làm đám cưới, người vợ không còn trinh như trường hợp người đàn bà tái giá chẳng hạn, thì sau thời hạn một năm kể trên, người ta áp dụng thể thức “thê”. Nếu người chồng chịu thể rằng mình có đi lại với vợ như người thường, người vợ sẽ không được xin tiêu hôn nữa. Nhưng nếu người chồng không chịu thể thì lời thê sẽ thuộc về người vợ và sau lời thê này, sự bất lực của chồng bị xem là có thật. Có điều đặc biệt trong giáo luật Islam, người đàn ông có quyền lấy bốn vợ, nên nghĩa vụ trung thành không được ấn định nơi người chồng và người đàn bà không có quyền đòi hỏi người chồng trung thành với mình.

*Nghĩa vụ chia đều các đêm ngủ*: Đây là trường hợp có nhiều vợ và sự chia đều ở đây tính trên thời gian người chồng dành cho người vợ và cả những cử chỉ âu yếm giữa vợ chồng, không phân biệt người nào cả. Cũng có một vài ngoại lệ.

Đối với người vợ ngõ nghịch, người chồng có thể trừng phạt, để “nằm một mình” “Đối với các bà (vợ) mà các người sợ họ thất tiết và bướng bỉnh, (trước hết) hãy cảnh cáo họ, (kế đó) từ chối ăn nằm với họ” (Sûrah 4.An-Nisâ';34)<sup>(7)</sup>.

Khi cưới thêm một người vợ mới, người chồng được nghỉ bảy đêm liên tiếp chung phòng với người vợ mới này, nếu cô gái đó còn trinh. Ngược lại thì chỉ có ba đêm mà thôi.

Khi phải đi xa, không thể đem theo tất cả vợ đi cùng, người chồng có thể chỉ mang theo một người thì có thể chọn tùy thích.

Một người vợ có thể nhường “đêm ngủ” của mình cho một người vợ khác. Mặc dù

trên giáo luật là vậy, nhưng trên thực tế thường người vợ cả và nhất là người vợ đã sinh con trai, luôn được chiều chuộng hơn.

*Nghĩa vụ cấp dưỡng và đối xử tử tế*: Trong gia đình, người chồng có địa vị chủ yếu, nên phải đảm đương mọi chi tiêu, và không được bắt buộc người vợ phải làm việc để nuôi mình.

Nghĩa vụ này được miễn trong trường hợp người chồng quá nghèo khổ, không việc làm, nhưng với điều kiện là sự nghèo khổ này có trước đám cưới và người vợ đã biết rõ như vậy.

Trong trường hợp bình thường, nghĩa vụ cấp dưỡng này được tiếp tục trong thời gian hai vợ chồng còn chung sống với nhau.

Nếu người vợ bị bỏ (ta-lăk) thì trong thời kỳ ở vậy bắt buộc người chồng vẫn phải cung cấp chỗ ở và thực phẩm như thường “Và những ai trong các người chết bỏ vợ ở lại (trần gian) thì nên lập di chúc cho các quả phụ bằng một năm cấp dưỡng và không được trục xuất họ ra khỏi nhà” (Sûrah: 2.Al-Baaarah;240)<sup>(8)</sup>. Sự chu cấp này sẽ không có, nếu việc bị bỏ là do lỗi của người đàn bà. Người vợ bị rẫy có quyền đòi hỏi sự cấp dưỡng của chồng trong thời gian cho con bú, dĩ nhiên là đứa con này phải cùng chung “Hãy cho các bà (vợ) ở ngụ nơi nào mà các người đang ở tùy theo phương tiện của các người nhưng chớ dày dạn họ để ép họ. Và nếu họ mang thai thì hãy chi dùng cho họ cho đến khi hạ sinh. Và nếu họ cho con bú thì hãy trang trải cho họ; và hãy tham khảo ý kiến lẫn nhau một cách biết điều”.(Sûrah 65. At-Tâla;6)<sup>(9)</sup>.

Khiếm khuyết nghĩa vụ cấp dưỡng trong trường hợp bình thường, người chồng có thể bị người vợ xin tiêu hôn. Bên cạnh nghĩa vụ cấp dưỡng, người chồng





chồng vắng mặt với sự giúp đỡ và trông chừng của Allah". Do vậy mà người vợ Hồi giáo phải tuyệt đối trung thành với chồng, dù ở trong hoàn cảnh nào.

Như vậy, quan hệ vợ chồng trong gia đình theo quan niệm của kinh Qur'an có một ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Những quy định về quyền lợi và nghĩa vụ của vợ chồng trong gia đình Muslim đã cải thiện đáng kể địa vị người phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội Ả Rập so với trước kỷ nguyên Hồi giáo. Dù rằng, trong thực tế, địa vị người phụ nữ Hồi giáo vẫn đang là vấn đề được đặt trong các cuộc đấu tranh về giới, bình đẳng giới và giải phóng phụ nữ.

Hồi giáo có một đặc điểm quan trọng là ngay từ khi ra đời, nó đã là một tôn giáo có "luật đạo" kèm "luật đời", giáo chủ Hồi giáo đồng thời là người đứng đầu Nhà nước. Đặc điểm này cho phép Hồi giáo thực hiện được tham vọng của nó bằng quyền lực xã hội, tín điều tôn giáo được thể chế hóa, trong khi đạo Kitô lúc lớn mạnh nhất vẫn phải cộng sinh cùng nhà nước phong kiến. Hồi giáo vẫn duy trì được vai trò lãnh đạo xã hội từ khi ra đời đến tận thế giới hiện đại. Chính vì vậy, những lời Mặc khải trong Kinh Qur'an chi phối toàn bộ đời sống văn hóa xã hội Hồi giáo, đặc biệt là đời sống gia đình Muslim.

Ngày nay Hồi giáo đã ý thức được sự không phù hợp giữa một đức tin tôn giáo với những thành tựu khoa học đầy thuyết phục của văn minh công nghiệp. Cho nên đồng thời với những nỗ lực chứng minh tính "khoa học" của kinh Qur'an, Hồi giáo còn xúc tiến thay đổi một số giáo luật có ý nghĩa thế tục. Trước đây, Hồi giáo coi lao động là trách nhiệm của người nghèo như một định mệnh sẽ được đền bù ở thế giới

bên kia, giờ đây Hồi giáo cổ vũ cho lao động. Xu thế dân chủ, bình đẳng, lấy lao động chân chính làm tiêu chí cho đạo đức mới buộc các chức sắc Hồi giáo phải điều chỉnh một số quy chế ngặt nghèo, tàn bạo có từ hàng chục thế kỷ nay. Hồi giáo đặt vấn đề một bước giải phóng phụ nữ, hay đúng hơn là nói lỏng một chút thân phận xã hội của phụ nữ. Không khuyến khích, cũng không ngăn cản, Hồi giáo phải chấp nhận tình trạng hôn nhân đối ngẫu đang phát triển trong thế hệ trẻ. Tập tục Hồi giáo không còn công khai khuyến khích tảo hôn, khuyến khích tình trạng đa thê. Xã hội của các quốc gia Hồi giáo, hiện tại đã có phần thay đổi, đỡ hà khắc, đỡ nghiệt ngã hơn.

Tuy nhiên, nếu loại trừ những dị điểm phức tạp có tính cách địa phương, nói chung tập tục của Muslim, dù cách biệt trên không gian vẫn giữ được một số khuôn mẫu, đặc điểm chung của Hồi giáo trong định hướng tập tục của con người cũng như lối sinh hoạt chung của xã hội. Kinh Qur'an đã đặt quy lệ chi phối chặt chẽ đời sống tinh thần lẫn vật chất, tạo nên một hệ thống tập tục, khiến xã hội Hồi giáo mang một sắc thái riêng, đôi khi hoàn toàn khác biệt, nếu không nói là trái ngược hẳn, với các xã hội khác Hồi giáo./.

## CHÚ THÍCH

1. Ban Đại Diện Cộng Đồng Hồi Giáo TP. Hồ Chí Minh, *Kinh Qur'an (ý nghĩa - Nội dung)*, Người dịch Hassan Abdul Larim, Nxb. Tôn giáo, 2001, tr.824
- 2 - 14. *Kinh Qur'an, Sđd*, tr.152. 152. 74. 162. 824. 162. 78. 1184. 74. 158. 858. 858. 162